

BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
**BAN QUẢN LÝ
CÁC DỰ ÁN LÂM NGHIỆP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **208/QĐ-DALN-KHKT**

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch năm 2013 Dự án “Phục hồi và quản lý rừng bền vững tại tỉnh Bắc Giang, Quảng Ninh và Lạng Sơn - KfW3 Pha 3”

TRƯỞNG BAN QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN LÂM NGHIỆP

Căn cứ Quyết định số 3240/QĐ-BNN-TCCB, ngày 22/10/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý các dự án Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 109/QĐ-BNN-TCCB ngày 13/01/2009 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về Ban hành điều lệ tổ chức và hoạt động của Ban quản lý các dự án Lâm nghiệp; Quyết định 1055/QĐ-BNN-TCCB ngày 26/4/2010 sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 109/QĐ/BNN-TCCV ngày 13/01/2009;

Căn cứ Quyết định số 3042/QĐ-BNN-HTQT ngày 18/10/2006 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt Dự án “Phục hồi và quản lý rừng bền vững tại tỉnh Bắc Giang, Quảng Ninh và Lạng Sơn” (KfW3 pha 3);

Căn cứ Quyết định số: 2208/QĐ-BNN-TC ngày 06/8/2009 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành “Quy định một số định mức chi tiêu cho các dự án trồng rừng do Chính phủ Cộng hòa Liên Bang Đức viện trợ không hoàn lại thông qua Ngân hàng Tái thiết Đức”;

Căn cứ Quyết định số 3569/QĐ-BNN-KH ngày 13/11/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Phê duyệt kế hoạch tổng thể của dự án “Phục hồi và quản lý rừng bền vững tại các tỉnh Bắc Giang, Quảng Ninh và Lạng Sơn” (KfW3 Pha 3);

Căn cứ văn bản số 6017/BTC-TCDN ngày 08/5/2007 của Bộ Tài chính về cơ chế vốn đối ứng cho dự án “Phục hồi và quản lý rừng bền vững tại các tỉnh Bắc Giang, Quảng Ninh và Lạng Sơn”;

Căn cứ Quyết định số 910/QĐ-BNN-XD ngày 06/5/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Phê duyệt kế hoạch đấu thầu của dự án “Phục hồi và quản lý rừng bền vững tại tỉnh Bắc Giang, Quảng Ninh và Lạng Sơn” (KfW3 - Pha 3);

Xét Tờ trình ngày 18/01/2013 của Giám đốc Ban quản lý dự án KfW3 Pha 3 Trung ương về việc phê duyệt kế hoạch năm 2013 dự án “Phục hồi và quản lý rừng bền vững tại tỉnh Bắc Giang, Quảng Ninh và Lạng Sơn - KfW3 Pha 3”;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch năm 2013 cho Dự án “Phục hồi và quản lý rừng bền vững tại tỉnh Bắc Giang, Quảng Ninh và Lạng Sơn - KfW3 Pha 3” với những nội dung chính sau:

I. Khối lượng công việc chính:

1. Chăm sóc diện tích rừng đã trồng và KNTS: 660,40 ha.

Trong đó: Tỉnh Quảng Ninh là 660, 40 ha.

2. Quản lý bảo vệ rừng sau năm 4: 6.211,80 ha

Trong đó: - Tỉnh Bắc Giang: 1.340,38 ha
- Tỉnh Quảng Ninh: 3.431,17 ha
- Tỉnh Lạng Sơn: 1.440,24 ha

3. Hỗ trợ phát triển cộng đồng tại các mô hình quản lý rừng cộng đồng:
Tại 3 tỉnh Bắc Giang, Quảng Ninh và Lạng Sơn dự án KfW3 Pha 3, KfW3 Pha 2.

II. Kinh phí hoạt động của dự án: 2.271,00 Triệu đồng.

Trong đó: - Đóng góp phía Đức: 0 đồng

- Đóng góp phía Việt Nam: 2.271,00 Triệu đồng

Trong đó từng tỉnh cụ thể như sau:

- Bắc Giang: 467,00 Triệu đồng
- Quảng Ninh: 728,00 Triệu đồng
- Lạng Sơn: 496,00 Triệu đồng
- Văn phòng BQLDA TW: 580,00 Triệu đồng

(Phần đóng góp của Chính phủ Việt Nam được lấy từ Quỹ lãi suất các dự án vay ODA của Đức và sử dụng theo hướng dẫn của Bộ Tài Chính).

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Căn cứ vào kế hoạch đã được phê duyệt. Ban quản lý dự án KfW3 Pha 3 Trung ương, Ban quản lý dự án các cấp tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo đúng theo quy định của Nhà nước, hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch năm 2013.

Điều 3. Giám đốc Ban quản lý dự án KfW3 Pha 3 Trung ương, Giám đốc Ban quản lý dự án KfW3 Pha 3 các tỉnh Bắc Giang, Quảng Ninh và Lạng Sơn, Trưởng các phòng của Ban, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ NN&PTNT: Vụ KH, TC, HTQT;
- Bộ Tài chính; Kho bạc NNTW;
- UBND các tỉnh Bắc Giang, Quảng Ninh và Lạng Sơn;
- Kho bạc NN các tỉnh: Bắc Giang, Quảng Ninh và Lạng Sơn;
- Lưu: VT, KHK (HPM-6).

TRƯỞNG BAN



Đinh Đức Thuận

Dự án Phục hồi và quản lý rừng bền vững tại tỉnh Bắc Giang, Quảng Ninh và Lạng Sơn

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2013 - DỰ ÁN KFW3 PHA III

(Ban hành kèm theo Quyết định số 208 /QĐ-DALN-KHKT ngày 29 tháng 01 năm 2013 của Ban quản lý các dự án Lâm nghiệp)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Tên các hợp phần dự án	Đơn vị tính	Toàn dự án			Bắc Giang			Lạng Sơn			Quảng Ninh			Trung ương		
			K lượng	Vốn viện trợ	Vốn đối ứng	K lượng	Vốn viện trợ	Vốn đối ứng	K lượng	Vốn viện trợ	Vốn đối ứng	K lượng	Vốn viện trợ	Vốn đối ứng	K lượng	Vốn viện trợ	Vốn đối ứng
1	Quản lý, bảo vệ rừng sau năm 4	Ha	6211,79			1340,38			1.440,24			3.431,17					
2	Giám sát, phúc kiểm		0,00	0,000	28,000		0,000	0,000		0,000	0,000		0,000	28,000		0,000	0
2,1	Chăm sóc rừng trồng và KNTS	Ha	660,40									660,40					
2,2	Nghiệm thu chăm sóc rừng N3,N4	Ha	660,40		28,000							660,40		28,000			
2,3	Phúc kiểm kết quả chăm sóc rừng	Ha	60,40	0,000	0,000							60,40			60,40		
2,4	Thuê xe đi phúc kiểm				0,000												
2,5	Kiểm toán năm 2012	Đợt			0,000												
3	Hội nghị, hội thảo			0,000	0,00		0,000			0,000			0,000				0,000
3,1	Hội nghị tổng kết DA	Cuộc	0	0,000	0,000												
4	Hỗ trợ phát triển cộng đồng tại các thôn tham gia quản lý rừng	Xã	3	0,000	0,000	1			2								
5	Chi phí quản lý văn phòng				2.243,000			467,000	20,000		496,000	19,000		700,000	7,000		580,000
5.1	Chi lương và phụ cấp cán bộ DA	Người	40		1.823,000	10		357,000	14		432,000	11		614,000	5		420,000
5.2	Chi phí văn phòng DA	VP	10		261,000	2		65,000	3		30,000	4		46,000	1		120,000
5.3	Phương tiện đi lại	Ôtô	10		159,000	2		45,000	3		34,000	4		40,000	1		40,000
TỔNG				0,000	2.271,000		0,000	467,000		0,000	496,000		0,000	728,000		0,000	580,0
TỔNG CỘNG					2.271,000			467,000			496,000			728,000			580,000